

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2020 - 2021

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Các ngành thạc sĩ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
Ngành: Quản trị kinh doanh					
1.	Thạc sĩ	Marketing sản phẩm in ấn logo giày da tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn PATEL Việt Nam	Nguyễn Thị Loan	PGS.TS. Võ Phước Tấn	Nghiên cứu đã hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về Marketing, tổng hợp các nghiên cứu trong và ngoài nước về các vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động Marketing của một doanh nghiệp. Áp dụng Marketing sản phẩm tại công ty sản xuất, đổi mới tư duy cạnh tranh và phát triển cho công ty sản xuất về Marketing. Xây dựng các chính sách Marketing cụ thể phù hợp, khắc phục được những tồn tại của công ty in ấn giày da nói riêng và các doanh nghiệp sản xuất nói chung.
2.	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác tạo động lực cho nhân viên văn phòng tại Trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2025	Tất Trung	TS. Nguyễn Hải Quang	Nhận biết được những lợi thế, điểm mạnh vốn có và phát huy hơn những điểm mạnh đó, đồng thời khắc phục những hạn chế nhỏ còn tồn tại trong công tác tạo động lực cho nhân viên tại Trường Đại học Thủ Dầu Một. Cùng với những chiến lược phát triển của nhà trường đến năm 2025, tác giả đã góp phần trong việc bổ sung các giải pháp nhất định nhằm nâng cao động lực làm việc cho nhân viên văn phòng tại Trường trong thời gian sắp tới.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.	Thạc sĩ	Trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp vừa và nhỏ đối với sự gắn bó công việc của nhân viên – Trường hợp nghiên cứu tại tỉnh Bình Dương.	Phạm Trần Phú	TS. Nguyễn Hồng Thu	Sau khi thu thập và xử lý dữ liệu, với các kỹ thuật thống kê mô tả, phân tích nhân tố khám phá (EFA), phân tích hồi qui và kiểm định sự khác biệt, kết quả nghiên cứu từ 228 nhân viên làm việc ở các doanh nghiệp SMEs tại Bình Dương cho biết rằng, có 2 thành phần của CSR có ảnh hưởng đến sự gắn bó duy trì làm việc của người lao động là Trách nhiệm đối với chính phủ và Trách nhiệm đối với khách hàng, trong đó trách nhiệm đối với khách hàng có ảnh hưởng mạnh hơn.
4.	Thạc sĩ	Giải pháp tác động đến quyết định của khách hàng cá nhân vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương	Phạm Thị Thúy Nga	TS. Mai Thanh Loan	Điểm mới của đề tài là chưa có đề tài nào nghiên cứu về giải pháp tác động đến quyết định của khách hàng cá nhân vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Bình Dương. Đề tài đã kế thừa các mô hình nghiên cứu trước, căn cứ vào tình hình thực tế tại BIDV Bình Dương và khảo sát tìm ra được các nhân tố tác động đến quyết định của khách hàng cá nhân vay vốn theo thứ tự mức độ tác động từ cao đến thấp như sau: nhân tố chính sách tín dụng tác động mạnh nhất, kế đến là chất lượng dịch vụ, lãi suất, thương hiệu, marketing của ngân hàng, ảnh hưởng từ môi quan hệ khách hàng
5.	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Điện lực Bình Dương đến năm 2022	Nguyễn Thị Mỹ Phương	TS. Đỗ Thị Hoa Liên	Các kết quả nghiên cứu, khảo sát của đề tài đã góp phần phát huy vai trò của nhân tố con người tại công ty nhằm đáp ứng được yêu cầu hiện tại cũng như định hướng phát triển SXKD trong thời gian tới của công ty. Công ty Điện lực Bình Dương đang xây dựng đề án tái cấu trúc bộ máy để đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, từng bước xóa dần tình trạng độc quyền trong các khâu phân phối điện năng theo sự chỉ đạo của các cấp Bộ, Ngành
6.	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống	Nguyễn Phúc	TS. Đào Lê Kiều	Thông qua quá trình khảo lược nghiên cứu, chưa có

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nhận diện thương hiệu trái cây tươi Unifarm tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp U&I	Toàn	Oanh	nghiên cứu nào tìm hiểu về nhận diện thương hiệu trái cây tươi Unifarm của Công ty cổ phần Nông nghiệp U&I. Phương pháp tiếp cận dựa trên số liệu sơ cấp thu thập qua bảng khảo sát là hướng tiếp cận phù hợp để đánh giá việc nhận diện thương hiệu trái cây tươi Unifarm trên thị trường. Kết quả nghiên cứu góp phần hỗ trợ các nhà quản trị hoàn thiện hệ thống nhận diện thương hiệu trái cây tươi Unifarm.
7.	Thạc sĩ	Nghiên cứu văn hóa tổ chức tại Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Woori Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương	Trần Thị Thu Trinh	Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Duy Phương	Ngân hàng Woori Việt Nam tại chi nhánh Bình Dương. Trong đó, nổi bật lên xu hướng văn hóa cấp bậc chi phối lớn nhất (2,702/10 điểm), kế đến là văn hóa gia đình (2,528/10 điểm), tiếp theo là văn hóa thị trường (2,429/10 điểm) và cuối cùng là văn hóa sáng tạo (2,278/10 điểm). Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu còn chỉ ra có sự khác biệt trong nhận định văn hoá tổ chức theo chức vụ, và quốc tịch của nhân viên Ngân hàng Woori Việt Nam tại chi nhánh Bình Dương.
8.	Thạc sĩ	Quyết định lựa chọn sử dụng dịch vụ Fiber VNN của khách hàng tại VNPT Bình Dương	Thái Thành Lợi	TS. Nguyễn Việt Bằng	Luận văn đã góp phần hệ thống hoá các cơ sở lý luận và mô hình nghiên cứu trước đây nhằm xây dựng mô hình về các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn sử dụng dịch vụ của khách hàng. Với 209 mẫu khảo sát, nghiên cứu đã chỉ ra thực trạng của các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn sử dụng dịch vụ Fiber VNN của khách hàng tại VNPT Bình Dương gồm 05 yếu tố: Tính đơn giản của thủ tục và hợp đồng, Chất lượng dịch vụ, Giá cảm nhận, Khuyến mãi, Dịch vụ khách hàng
9.	Thạc sĩ	Động lực làm việc của nhân viên: nghiên cứu trường	Nguyễn Nhật Anh	TS. Nguyễn Việt Bằng	Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của công chức Cục HQBD cũng như thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hợp công chức Cục Hải quan tỉnh Bình Dương			từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao động lực làm việc của Công chức Cục HQBD. Nghiên cứu này sẽ giúp Lãnh đạo Cục Hải Quan Bình Dương có cơ sở để lựa chọn những giải pháp cần thiết nhằm nâng cao động lực làm việc của Công chức đang làm việc tại Cục Hải quan Bình Dương.
10.	Thạc sĩ	Nâng cao giá trị thương hiệu dựa vào khách hàng đối với sản phẩm giày bảo hộ lao động ABC tại thị trường Đông Nam Bộ	Đỗ Trần Bình Tân	TS Bảo Trung	Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng mô hình được sử dụng trong bài nghiên cứu chỉ giải thích được 47,28 % giá trị thương hiệu dựa vào khách hàng tại thị trường Đông Nam Bộ, phần còn lại là từ các thành phần khác ngoài mô hình chưa được khám phá. Đề tài nghiên cứu góp phần đề xuất một vài hàm ý quản trị cho doanh nghiệp để nâng cao giá trị thương hiệu dựa vào khách hàng đối với sản phẩm giày bảo hộ lao động sản xuất trong nước, chú trọng đầu tiên là nâng cao chất lượng cảm nhận của khách hàng đối với sản phẩm, sau đó đến nâng cao sự nhận biết thương hiệu và lòng trung thành thương hiệu.
11.	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao kết quả thực hiện công việc cho cán bộ, công chức cấp xã thuộc huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương	Đỗ Ngọc Thắng	TS. Bảo Trung	Kết quả nghiên cứu cho thấy 03 yếu tố “cam kết làm việc”, “động lực phục vụ công” và “công bằng tổ chức” đều có tác động đến kết quả thực hiện công việc của cán bộ, công chức cấp xã. Kết quả phân tích hồi quy đã cho thấy yếu tố “cam kết công việc” chính là yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đối với các cán bộ, công chức cấp xã và yếu tố động lực phục vụ công cũng ảnh hưởng khá mạnh đến kết quả công việc của cán bộ công chức. Qua đây, chúng ta càng khẳng định ngoài việc đảm bảo các yếu tố về tiền lương, điều kiện vật chất, ... thì cần phải tạo sự cam kết công việc từ trong nội tại mỗi cá nhân cán bộ
12.	Thạc sĩ	Nghiên cứu về mối	Nguyễn Thị Hoa	TS. Trần Văn Đạt	Kết quả nghiên cứu cho thấy cả 03 yếu tố hình ảnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		quan hệ giữa yếu tố hình ảnh thương hiệu và ý định mua chuỗi Unifarm của công ty cổ phần nông nghiệp U&I.			thương hiệu đều có tác động dương đến ý định mua của khách hàng lần lượt theo thứ tự giảm dần gồm: hình ảnh sản phẩm, hình ảnh doanh nghiệp, hình ảnh người sử dụng. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng 56,4% sự thay đổi về ý định mua của khách hàng là do các biến độc lập trong mô hình tạo ra, còn lại 43,6% biến thiên được giải thích bởi các biến khác ngoài mô hình
13.	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đánh giá kết quả thực hiện công việc của cán bộ tại Vietinbank - chi nhánh Bình Dương	Nguyễn Ngọc Như	PGS.TS Hà Nam Khánh Giao	Luận văn cũng đưa ra giải pháp hoàn thiện công tác đánh giá kết quả thực hiện công việc của nhân viên tại Vietinbank Bình Dương: Nhận định đúng tầm quan trọng về việc đánh giá kết quả thực hiện cho cấp lãnh đạo và cho nhân viên. Xác định các tiêu chí đánh giá rõ ràng, thông qua việc phân tích công việc và phân chia công việc phù hợp. Đào tạo cho lãnh đạo và cán bộ quản lý về các kỹ năng đánh giá kết quả công việc. Xây dựng công cụ hỗ trợ đánh giá kết quả thực hiện công việc. Kết hợp phỏng vấn đánh giá, tăng cường thu hút sự quan tâm của nhân viên trong hoạt động đánh giá công việc.
14.	Thạc sĩ	Giải pháp khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Đặng Thanh Nhật	PGS.TS Hà Nam Khánh Giao	Kết quả nghiên cứu cho thấy quyết định chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể sang doanh nghiệp chịu sự chi phối của 05 yếu tố: doanh thu bình quân, kinh nghiệm chủ hộ, môi trường kinh doanh, tiếp cận tài chính, ngành nghề kinh doanh. Từ kết quả nghiên cứu, tác giả đã đưa ra các giải pháp và kiến nghị có thể áp dụng để nâng cao hiệu quả kế hoạch khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp và định hướng thành lập doanh nghiệp của các thành phố, thị xã, huyện đến năm 2025.
15.	Thạc sĩ	Vận dụng mô hình thẻ điểm cân bằng để	Nguyễn Hữu Trí	PGS.TS Hà Nam Khánh Giao	Cụ thể, luận văn đã vận dụng, làm rõ toàn diện các tiêu chí trong bốn khía cạnh của BSC: • Khía cạnh tài chính:

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		xuất giải pháp đánh giá hiệu quả hoạt động tại Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, tỉnh Bình Dương		Giao	sự đo lường qua các chỉ số tài chính. • Khía cạnh khách hàng: các hoạt động tạo ra giá trị cho khách hàng. • Khía cạnh quá trình nội tại: các quy trình cần được đẩy mạnh để vừa thỏa mãn khách hàng vừa đáp ứng kỳ vọng các cổ đông. • Khía cạnh học hỏi và phát triển: các hệ thống thông tin, năng lực cần có để cải thiện quy trình và quan hệ với khách hàng
16.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính cho doanh nghiệp nhỏ tại Bảo hiểm xã hội thành phố Dĩ An, Bình Dương.	Bùi Duy Bằng	TS. Nguyễn Minh Sán	Kết quả nghiên cứu cho thấy có 5 yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ hành chính cho doanh nghiệp nhỏ tại BHXH thành phố Dĩ An, Bình Dương lần lượt theo thứ tự giảm dần gồm: Cơ sở vật chất, Thái độ phục vụ của nhân viên, Sự đồng cảm của nhân viên, Quy trình thủ tục hành chính, Năng lực của nhân viên. Và 1 yếu tố Sự tin cậy không làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ hành chính cho doanh nghiệp nhỏ tại BHXH thành phố Dĩ An, Bình Dương. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng 61,8% sự biến thiên của biến phụ thuộc trong mô hình tạo ra, còn lại 38,2% là do ảnh hưởng bởi các biến khác ngoài mô hình.
17.	Thạc sĩ	Sử dụng mô hình Xám GM (1,1) để dự báo tình hình hoạt động tại Cục Hải quan tỉnh Bình Dương giai đoạn 2020 - 2023	Nguyễn Tiến Dũng	TS. Nguyễn Hán Khanh	Nghiên cứu được thực hiện với dữ liệu thực tế của Cục Hải quan tỉnh Bình Dương kết hợp với các phương pháp dự báo hiện đại, cùng với các phương pháp phân tích định tính từ các ý kiến của các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực Hải quan. Kết quả của nghiên cứu về các chỉ tiêu quan trọng nhất trong hoạt động của Cục Hải quan tỉnh Bình Dương đã đưa ra các giải pháp cùng các khuyến nghị nhằm giúp Cục Hải quan tỉnh Bình Dương nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy thế mạnh, tận dụng tốt các cơ hội để từng bước khẳng định là một trong những Cục Hải quan hàng đầu của ngành Hải quan

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Việt Nam.
18.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng hoạt động huy động tiền gửi khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Nam Bình Dương	Nguyễn Thị Minh Thu	Tiến sĩ Nguyễn Quang Minh	Nghiên cứu được thực hiện với mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động huy động tiền gửi khách hàng cá nhân tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam chi nhánh Nam Bình Dương bằng phương pháp định tính và định lượng. Thông qua kết quả nghiên cứu, tác giả đã đánh giá những mặt đạt được và những mặt hạn chế còn tồn tại. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm giảm thiểu những hạn chế, tạo sự hài lòng với khách hàng góp phần nâng cao chất lượng hoạt động huy động tiền gửi khách hàng cá nhân tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam chi nhánh Nam Bình Dương.
19.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng tại Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam	Bùi Như Huỳnh	TS. Hoàng Mạnh Dũng	Nghiên cứu được tiến hành qua phỏng vấn 5 chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế để xác định tiêu chí phù hợp Trung tâm y tế thành phố Dĩ An. Dữ liệu thu thập được từ nhân viên về mức độ quan trọng và mức độ thực hiện các tiêu chí. Bên cạnh khảo sát khách hàng khám chữa bệnh để phân tích xử lý dữ liệu. Kết quả nghiên cứu cung cấp những số liệu về thực trạng chất lượng tại Trung tâm y tế Thành phố Dĩ An. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng các quy định của Bộ Y tế và người bệnh.
20.	Thạc sĩ	Đánh giá chỉ số SIPAS 2018 nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công tại Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thanh Loan	TS. Hoàng Mạnh Dũng	Luận văn đã hệ thống hóa lý luận cơ bản về dịch vụ hành chính công, sự phục vụ hành chính và các công trình nghiên cứu trước liên quan về mối quan hệ giữa chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng. Để làm được những điều đó cần áp dụng Chỉ số SIPAS để đánh giá hiệu quả điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công từ thực tế sinh động. Kết quả Total LAT

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Score = 61.79 % chứng tỏ tất cả yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng về sự phục vụ hành chính công tại Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng cần tiếp tục được cải tiến.
21.	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế thị xã Thuận An, Bình Dương	Nguyễn Hà Phương Anh	Tiến sĩ Trần Thị Thanh Hằng	Mức độ ảnh hưởng đến hiệu quả công tác kiểm tra thuế của 4 yếu tố có khác nhau được phản ánh trong phương trình hồi quy tuyến tính bội sau khi chuẩn hóa như sau: $Y = 0,511*X1 + 0,511*X2 + 0,310*X3 + 0,324*X4$ Từ phương trình hồi quy chuẩn hóa cho thấy 4 yếu tố đều có ảnh hưởng cùng chiều đến hiệu quả công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế thành phố Thuận An, trong đó yếu tố X1 (Chính sách pháp luật) và X2 (Chất lượng cuộc kiểm tra) có mức độ ảnh hưởng mạnh nhất đều có $\beta = 0,511$, tiếp đến là yếu tố X4 (Người nộp thuế) có $\beta = 0,324$ và cuối cùng là X3 (Hỗ trợ các phòng ban) có $\beta = 0,310$.
22.	Thạc sĩ	Giải pháp thu hút học viên là thanh niên chọn hệ thống trung tâm Nhật ngữ Tenshi ở Bình Dương để học tiếng Nhật	Lê Hoàng Xuân Oanh	TS. Phạm Ngọc Dưỡng	Vì vậy, Trung tâm Tenshi muốn thu hút học viên là thanh niên chọn hệ thống trung tâm nhật ngữ Tenshi để học Tiếng Nhật thì cần chú trọng hơn đến các nhân tố có tác động mạnh như Chi phí học tập, Chương trình học, Cơ sở vật chất và Danh tiếng. Dựa trên kết quả nghiên cứu, tác giả đưa ra những quan điểm nhận xét và khuyến nghị nhằm thu hút học viên là thanh niên chọn hệ thống trung tâm nhật ngữ Tenshi để học Tiếng Nhật.
23.	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên Khoa Kinh tế - Trường Đại học Thủ Dầu Một.	Đặng Thị Bích Ngọc	Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Duy Phương	Tác giả đã xác định được các nhân tố tác động cũng như mức độ ảnh hưởng chúng đến hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên Khoa Kinh tế - Trường Đại học Thủ Dầu Một. Kết quả nghiên cứu cho thấy, 64% sự biến thiên hoạt động nghiên cứu khoa học cho sinh viên Khoa Kinh tế - Trường Đại học Thủ Dầu Một bao gồm: Lợi ích nghiên cứu, Giảng viên hướng dẫn, Phần thưởng và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Môi trường nghiên cứu. Đồng thời, nghiên cứu cũng đề xuất các giải pháp giúp Khoa Kinh tế - Trường Đại học Thủ Dầu Một cải thiện và nâng cao hoạt động NCKH cho sinh viên.
24.	Thạc sĩ	Đánh giá mức độ tuân thủ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Chi cục thuế thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thanh Trà	Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Duy Phương	Kết quả nghiên cứu này cho thấy các yếu tố ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố lên tính tuân thủ thuế của doanh nghiệp khác với các nghiên cứu trước đây đã đề cập trong phần tổng quan nghiên cứu. Điều này khẳng định rằng không gian nghiên cứu khác nhau có ảnh hưởng khác nhau đến kết quả nghiên cứu, vì vậy việc thay đổi không gian nghiên cứu cần phải có những bước điều chỉnh thang đo đo lường cho phù hợp với bối cảnh cụ thể.
25.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng dịch vụ mobile banking của khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Cao Nguyễn Bảo Long	Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Duy Phương	Kết quả nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ Mobile banking của khách hàng cá nhân tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Thủ Dầu Một thông qua mô hình hồi quy bội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, 61.3% sự biến thiên về chất lượng dịch vụ Mobile banking của khách hàng cá nhân tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Thủ Dầu Một bao gồm: Hiệu quả, Sự đáp ứng, Sự bảo đảm, Thiết kế, Sự đồng cảm, Ưu đãi.
26.	Thạc sĩ	Đánh giá sự thỏa mãn của khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ đối với hoạt động tín dụng của ngân hàng - Trường hợp Ngân hàng	Phan Trung Hiếu	TS. Nguyễn Hồng Thu	Phân tích hồi qui tuyến tính bội với kích thước mẫu là 205 để xác định mức độ ảnh hưởng của 5 nhân tố trên đến sự thỏa mãn của doanh nghiệp vừa và nhỏ. Kết quả cho thấy các yếu tố: Tính hữu hình; Giá cả; Sự đồng cảm; Sự tin cậy; Tính đảm bảo có tác động cùng chiều đến sự thỏa mãn của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó, yếu tố Sự đồng cảm có tác động mạnh nhất và yếu tố

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Thương mại cổ phần Bảo Việt chi nhánh Bình Dương			Tính đảm bảo có tác động thấp nhất đến sự thỏa mãn của doanh nghiệp vừa và nhỏ khi tham gia vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt Chi nhánh Bình Dương.
27.	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tại quầy ở Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương	Hồ Thanh Duy	TS. Nguyễn Minh Sáng	Tác giả đã tìm ra mức độ ảnh hưởng của các nhân tố tác động đến chất lượng dịch vụ khách hàng tại quầy theo thứ tự như sau: nhân tố nhân viên, sự đồng cảm, phương tiện hữu hình và sự tin cậy. Kết quả nghiên cứu cung cấp cho Ban Lãnh đạo BIDV Bình Dương nguồn thông tin có giá trị tham khảo trong việc nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ khách hàng tại quầy. Từ đó sẽ có các chiến lược xây dựng chính sách phù hợp nâng cao chất lượng dịch vụ tại ngân hàng.
28.	Thạc sĩ	Phát triển hoạt động tín dụng dành cho khách hàng doanh nghiệp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh tỉnh Bình Dương	Thiều Thị Ngọc Hân	TS. Nguyễn Hồng Thu	Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng với kỹ thuật phân tích nhân tố khám phá và hồi quy tuyến tính đa biến, dữ liệu được thu thập từ 204 khách hàng doanh nghiệp hiện đang có dư nợ tại Agribank chi nhánh tỉnh Bình Dương. Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố về chính sách tín dụng, quy trình tín dụng của ngân hàng, trình độ của cán bộ tín dụng, chất lượng thông tin của doanh nghiệp, năng lực của các doanh nghiệp vay vốn và công nghệ của ngân hàng ảnh hưởng đến phát triển tín dụng khách hàng doanh nghiệp.
29.	Thạc sĩ	Giải pháp Marketing cho dịch vụ ngân hàng điện tử tại ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Bình Dương	Huỳnh Thị Quỳnh Như	TS. Mai Thanh Loan	Tác giả mong muốn đóng góp một phần nhỏ trong việc hệ thống hóa khái niệm marketing, dịch vụ ngân hàng điện tử, đánh giá thực trạng và đưa ra một số giải pháp marketing cho dịch vụ ngân hàng điện tử tại ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – chi nhánh Bình Dương ngày càng hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ hiện có và phát triển, đa dạng hơn nữa các sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Đưa ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – chi nhánh Bình Dương trở thành một chi nhánh mạnh nhất trong lĩnh vực ngân hàng điện tử trong hệ thống cũng như so với các ngân hàng khác.
Ngành: Công tác xã hội					
30.	Thạc sĩ	Mô hình công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng – Trường hợp tại xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thụy Tố Như	TS. Lê Thị Hoàng Liễu	Mô hình chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng cho người cao tuổi đã được tổng kết đánh giá. Qua đánh giá cho thấy, mô hình đã đạt được kết quả cao, các mục tiêu đề ra đều hoàn thành. Phải khẳng định đây là một trong những mô hình nâng cao chất lượng dân số hoạt động đạt hiệu quả, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu công tác Dân số - KHHGD. Cũng từ kết quả này, từ năm 2019 đến nay, các hoạt động của mô hình “mô hình chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng cho người cao tuổi” tiếp tục được duy trì thực hiện.
Ngành: Kế toán					
31.	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ hướng đến thực hiện tự chủ tài chính tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Kim Thanh	TS. Phạm Quốc Thuận	Luận văn đánh giá và phân tích mức độ thực hiện KSNB hướng đến tự chủ tài chính (TCTC) trên năm bộ phận cấu thành hệ thống KSNB. Dựa trên mối quan hệ nhân quả giữa thực hiện KSNB với hiệu quả của KSNB, để gia tăng hiệu quả của KSNB thì cần phải gia tăng mức độ thực hiện KSNB trong bối cảnh TCTC. Theo kết quả nghiên cứu để nâng cao hiệu quả hoạt động KSNB hướng đến thực hiện TCTC tại các ĐVSNCNCL trực thuộc SVHTT&DLBD, các giải pháp cần tập trung chủ yếu 2 thành phần Thông tin truyền thông và Giám sát.
32.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ trong quản lý	Huỳnh Thúy Kiều	TS. Phạm Quốc Thuận	Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng thông qua việc xây dựng thang đo đo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thu, chi ngân sách Nhà nước tại huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương			lường mức độ kiểm soát nội bộ căn cứ trên các thành phần cấu thành KSNB của INTOSAI. Với kết quả phân tích đánh giá ở mức độ tác động của các nhân tố từ cao đến thấp như sau: Thông tin truyền thông , giám sát, đánh giá rủi ro, hoạt động kiểm soát, môi trường kiểm soát. Mức độ vận dụng kiểm soát nội bộ trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước tại huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương được đánh giá ở mức độ có thể chấp nhận được với điểm số trung bình là 3,6448 điểm. Từ đó, tác giả đưa ra các giải pháp hoàn thiện từng thành phần cấu thành KSNB.
33.	Thạc sĩ	Các nhân tố tác động đến chất lượng thông tin báo cáo tài chính trong các đơn vị Hành chính sự nghiệp tại địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Lôi	TS. Phạm Quốc Thuận	Kết quả nghiên cứu đã cho thấy có 05 nhân tố ảnh hưởng đến CLTT BCTC trong các đơn vị HCSN trên địa bàn tỉnh Bình Dương có ảnh hưởng từ cao đến thấp: Mức độ tuân thủ chế độ kế toán HCSN; Mức độ thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ; Chất lượng nhân viên kế toán; Ứng dụng công nghệ thông tin; cam kết và kết quả nghiên cứu cũng thấy được CLTT BCTC trong các đơn vị HCSN tại Bình Dương có mức điểm bình quân là 3.56/5 điểm.
34.	Thạc sĩ	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Lê Thị Thu Thảo	PGS.TS. Trần Phước	Luận văn đã tổng hợp các lý thuyết và kế thừa kết quả từ các nghiên cứu trước có liên quan cũng như tìm hiểu cơ sở lý luận về dịch vụ kế toán, đồng thời kết hợp với phỏng vấn chuyên gia đã xây dựng được mô hình nghiên cứu gồm 08 nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh Bình Dương: sự đa dạng về dịch vụ, sự giới thiệu, đội ngũ nhân viên, giá phí, trình độ chuyên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					môn, lợi ích cảm nhận, khả năng đáp ứng, hình ảnh đối tượng cung cấp dịch vụ. Từ kết quả nghiên cứu đề xuất các khuyến nghị nhằm hỗ trợ công tác quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán của các đối tượng cung cấp dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói riêng và của cả nước nói chung.
35.	Thạc sĩ	Nghiên cứu sự tuân thủ thuế của hộ kinh doanh trên địa bàn huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	Hà Thanh Tùng	PGS.TS. Trần Phước	Đề tài cũng đã đánh giá, đo lường mức độ ảnh hưởng của 07 nhân tố ảnh hưởng đến sự tuân thủ thuế của hộ kinh doanh trên địa bàn Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương: Đặc điểm hộ kinh doanh, Nhân tố kinh tế, Cấu trúc hệ thống thuế, Nhân tố xã hội, Chất lượng quản trị công, Chất lượng dịch vụ thuế, Đặc điểm ngành nghề. Từ đó đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao sự tuân thủ thuế của hộ kinh doanh trên địa bàn Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương.
36.	Thạc sĩ	Phân tích chất lượng kiểm toán tại các doanh nghiệp kiểm toán ở khu vực Đông Nam Bộ của Việt Nam	Nguyễn Đăng Hoan	PGS.TS. Trần Phước	Luận văn đã tổng hợp và khái quát hóa những điểm chung các công trình nghiên cứu trước đây có liên quan cũng như tìm hiểu cơ sở lý luận cơ bản về chất lượng kiểm toán, đồng thời kết hợp với khảo sát chuyên gia nhằm xây dựng được mô hình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán tại các doanh nghiệp kiểm toán ở khu vực Đông Nam Bộ của Việt Nam. Đề tài cũng đã đánh giá, đo lường mức độ ảnh hưởng của 06 nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán tại các doanh nghiệp kiểm toán ở khu vực Đông Nam Bộ của Việt Nam là Trình độ chuyên môn, Tính độc lập, Đạo đức nghề nghiệp, Quy mô doanh nghiệp kiểm toán, Thương hiệu, Giá phí kiểm toán. Từ đó đề xuất các kiến

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nghị nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán tại các doanh nghiệp kiểm toán ở khu vực Đông Nam Bộ của Việt Nam
37.	Thạc sĩ	Nghiên cứu tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Huỳnh Thanh Thúy	PGS.TS. Trần Văn Tùng	Căn cứ vào cơ sở lý thuyết liên quan; kết quả tổng quan các công trình nghiên cứu trước và phương pháp lấy ý kiến chuyên gia, tác giả đã xây dựng mô hình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Đề tài cũng đã đánh giá, đo lường mức độ tác động của 06 nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Mức độ tác động của các nhân tố từ cao đến thấp như sau: Môi trường kiểm soát; Hoạt động kiểm soát; Đánh giá rủi ro; Thông tin và truyền thông; Giám sát; Ứng dụng công nghệ thông tin. Từ đó đề xuất các hàm ý quản trị nhằm nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
38.	Thạc sĩ	Tăng cường tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ theo hướng quản trị rủi ro của các doanh nghiệp FDI tại tỉnh Bình Dương	Đoàn Thị Thanh Nga	PGS.TS. Trần Văn Tùng	Luận văn đã khái quát hóa những điểm chung các công trình nghiên cứu trước đây có liên quan cũng như tìm hiểu cơ sở lý luận về tính hữu hiệu của hệ thống KSNB theo hướng quản trị rủi ro trong doanh nghiệp, kết hợp với khảo sát chuyên gia nhằm xây dựng được mô hình nghiên cứu. Đề tài đã đánh giá, đo lường mức độ ảnh hưởng của 08 nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống KSNB theo hướng quản trị rủi ro của các doanh nghiệp FDI tại Bình dương: Môi trường kiểm soát, thiết lập mục tiêu, nhận dạng tiềm tàng, đánh giá rủi ro, phản

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					ứng rủi ro, hoạt động kiểm soát, thông tin – truyền thông, giám sát. Từ đó đề xuất các kiến nghị nhằm nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống KSNB cho các doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý trong kinh doanh tại các doanh nghiệp FDI tại tỉnh Bình Dương.
39.	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát hoàn thuế giá trị gia tăng tại Chi cục thuế thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Đỗ Anh Duy	TS. Nguyễn Thị Mai Hương	Luận văn đã tìm hiểu cơ sở lý luận về thuế GTGT và hoàn thuế thuế GTGT, đồng thời kết hợp khảo sát chuyên gia và tham khảo số liệu thống kê tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An nhằm đưa ra được những kết quả, hạn chế, nguyên nhân trong quá trình kiểm soát hoàn thuế GTGT tại đơn vị; đề xuất một số phương hướng và giải pháp cơ bản nhằm hoàn thiện kiểm soát quy trình hoàn thuế thuế GTGT tại Chi cục thuế Thị xã Thuận An như: Tiếp tục cải cách các thủ tục hành chính liên quan đến các khâu trong quá trình kiểm tra hoàn thuế; Tăng cường công tác quản lý hóa đơn chứng từ; Chú trọng hơn nữa một số nội dung công tác kiểm tra hồ sơ hoàn thuế và kiểm tra sau hoàn thuế; Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ thuế; Tăng cường tuyên truyền, tập huấn các chính sách pháp luật mới về thuế.
40.	Thạc sĩ	Chất lượng cung cấp dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp - Nghiên cứu điển hình tại tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Kim Linh	TS. Nguyễn Thị Mai Hương	Luận văn đã hệ thống hóa các cơ sở lý luận và mô hình nghiên cứu trước đây về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng cung cấp dịch vụ kế toán (DVKT). Kết quả cho thấy mức độ hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ mà các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương cung cấp chưa được tốt như kết quả mà mỗi doanh nghiệp tự đánh giá dựa vào hướng dẫn của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam về kiểm soát chất lượng DVKT. Kết quả cho thấy có năm yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng DVKT của các doanh nghiệp tại Bình Dương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					được sắp xếp theo thứ tự giảm dần là: nhân tố về sự tin cậy; năng lực phục vụ, khả năng đáp ứng; sự đồng cảm và phương tiện hữu hình. Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, tác giả đã đưa ra các giải pháp và kiến nghị phù hợp nhằm nâng cao chất lượng DVKT cho các doanh nghiệp tại Bình Dương nói riêng và các doanh nghiệp tại Việt Nam nói chung.
41.	Thạc sĩ	Vai trò kiểm toán viên độc lập với việc nhận diện gian lận trong kiểm toán báo cáo tài chính các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thu Hằng	PGS.TS. Trần Đình Phụng	Đề tài phân tích thực trạng về gian lận trong BCTC tại các DNVTN trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giải pháp xử lý cũng như vai trò của KTV. Bài viết sử dụng các phương pháp tập hợp tài liệu, logic, suy diễn trong việc nghiên cứu lý thuyết. Đối với phần nghiên cứu thực trạng thì sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính. Trên cơ sở đó đã tổng hợp được thực trạng về gian lận và vai trò KTV đối với gian lận trong BCTC các DNVTN trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Các giải pháp nhằm nâng cao vai trò của KTV độc lập với việc nhận diện gian lận trên BCTC, giúp thông tin trên BCTC được minh bạch, trung thực và đáng tin cậy hơn.
42.	Thạc sĩ	Nghiên cứu quy trình kiểm toán vận dụng vào quy trình thanh tra kiểm tra thuế tại Cục thuế tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Phương Thanh	PGS.TS Trần Văn Tùng	Luận văn đã hệ thống các vấn đề lý luận về sự giống nhau và khác nhau giữa kiểm toán và kiểm tra, thanh tra thuế. Thông qua việc sử dụng số liệu thứ cấp và số liệu sơ cấp từ phương pháp quan sát, khảo sát, thống kê mô tả, phân tích, tổng hợp, tác giả đã tìm hiểu và đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp vận dụng một số phương pháp, kỹ thuật kiểm toán vào công tác kiểm tra, thanh tra thuế tại Cục thuế tỉnh Bình Dương.
43.	Thạc sĩ	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến chi phí tuân thủ thuế của các	Huỳnh Thanh Huy	PGS.TS Trần Văn Tùng	Đề tài tìm hiểu các cơ sở lý thuyết về các yếu tố ảnh hưởng đến CPTTT và thực trạng CPTTT. Kết quả nghiên cứu Quy định thuế của Nhà nước về chính sách thuế;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		doanh nghiệp FDI tại tỉnh Bình Dương			Công tác quản lý thuế của CQT; Quy trình, quy chuẩn của DN; Đội ngũ nhân viên của DN làm việc liên quan đến thuế tác động ngược chiều đến CPTTT và chỉ có 1 yếu tố là Ngân sách hoạt động của DN tác động cùng chiều đến CPTTT của các DN.
44.	Thạc sĩ	Vận dụng BASEL II đánh giá sự hữu hiệu về kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Lê Thị Ngọc Ánh	TS. Nguyễn Thị Mai Hương	Luận văn đã trình bày tổng quan lý thuyết về hệ thống KSNB và sự hữu hiệu của hệ thống KSNB trong các ngân hàng thương mại cổ phần. Đề tài đo lường mức độ ảnh hưởng của 06 nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống KSNB tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương: Môi trường kiểm soát, đánh giá rủi ro, hoạt động kiểm soát, thông tin và truyền thông, giám sát và công nghệ thông tin. Từ đó đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống KSNB tại đơn vị trong thời gian tới.
45.	Thạc sĩ	Các nhân tố tác động đến tính minh bạch của báo cáo tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Văn Trường	PGS.TS Trần Văn Tùng	Kết quả của nghiên cứu nêu rõ: có 6 nhân tố ảnh hưởng tới tính minh bạch của báo cáo tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương với mức độ từ cao xuống thấp như sau: Hệ thống pháp lý; Đặc điểm quản trị; Đặc điểm tài chính; Hội nhập kinh tế; Văn hóa; Chính trị. Kết quả đạt được góp phần giúp cho các cấp quản lý, các cơ quan ban ngành hiểu rõ hơn về mức độ tác động của các nhân tố đến tính minh bạch của báo cáo tài chính.
46.	Thạc sĩ	Nghiên cứu việc vận dụng công tác kế toán quản trị tại công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương	Lê Thế Phương	PGS.TS. Trần Văn Tùng	Nghiên cứu đã chỉ ra có 7 nhân tố có tác động đến việc vận dụng công tác KTQT tại Công Ty Cổ Phần Nước-Môi Trường Bình Dương, bao gồm: (1)Nhu cầu thông tin kế toán quản trị; (2)Nhận thức của lãnh đạo; (3)Nguồn nhân lực kế toán; (4)Ứng dụng công nghệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thông tin; (5) Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý; (6) Phương pháp và kỹ thuật; (7) Mức độ cạnh tranh. Qua kết quả nghiên cứu, đề tài đã đề xuất những kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả việc vận dụng công tác KTQT tại đơn vị.
47.	Thạc sĩ	Hoàn thiện báo cáo tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Võ Thanh Châu	PGS.TS. Phan Đức Dũng	Thông qua việc tổng hợp cơ sở lý thuyết và dựa vào mô hình nghiên cứu trước đó tác giả đã xây dựng mô hình gồm có 5 nhân tố tác động đến chất lượng thông tin báo cáo tài chính trong các đơn vị hành chính sự nghiệp đó là: Trình độ nhân viên kế toán; sự hỗ trợ của nhà quản lý cấp cao; công nghệ thông tin; kết quả tài chính và cơ cấu tài chính. Bằng phương pháp nghiên cứu định lượng, các nhân tố có mức độ tác động đến chất lượng thông tin báo cáo tài chính theo mức độ mạnh dần như sau: Trình độ nhân viên kế toán với hệ số $\beta = 0,335$; Sự quan tâm của nhà quản lý cấp với hệ số $\beta = 0,247$; Kết quả tài chính với hệ số $\beta = 0,232$; Hệ thống công nghệ thông tin với hệ số $\beta = 0,158$. Luận văn đưa ra các giải pháp giúp hỗ trợ đơn vị hành chính sự nghiệp cải thiện hiệu quả công tác quản lý, nếu đang vận hành tốt thì cần phát huy, nếu phát hiện những dấu hiệu bất ổn thì cần dựa vào thông tin từ bộ phận kế toán để kết hợp và đưa ra phương án vận hành tối ưu nhất.
48.	Thạc sĩ	Kiểm soát nội bộ đối với hành vi tuân thủ thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Chi cục thuế huyện Bù	Đỗ Phương Thảo	TS. Hoàng Cẩm Trang	Địa bàn huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp vừa và nhỏ chiếm hơn 98% trong tổng số doanh nghiệp. Những năm gần đây, mức độ gian lận về thuế có xu hướng gia tăng với những thủ đoạn trốn thuế ngày càng tinh vi. Tình trạng trốn thuế, gian lận về thuế thường xảy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Gia Mập, tỉnh Bình Phước			ra ở thành phần kinh tế tư nhân, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tác giả đề xuất các giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ dựa trên 5 yếu tố cấu thành của kiểm soát nội bộ bao gồm: Môi trường kiểm soát; Đánh giá rủi ro; Hoạt động kiểm soát; Thông tin truyền thông và Giám sát. Các kiến nghị đưa ra nhằm mục tiêu hoàn thiện kiểm soát nội bộ đối với hành vi tuân thủ thuế thu nhập doanh nghiệp, phát huy năng lực của cán bộ thuế từ Ban lãnh đạo đến các công chức đang công tác tại Chi cục Thuế huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.
49.	Thạc sĩ	Vận dụng quy trình kiểm toán vào hoạt động thanh tra - kiểm tra thu chi ngân sách nhà nước tại Thanh tra tỉnh Bình Dương	Lê Thu Thảo	PGS.TS. Trần Phước	Công tác thanh tra, kiểm tra thu chi Ngân sách nhà nước tại Thanh tra tỉnh Bình Dương có nhiều chuyên viên tích cực; số lượng, chất lượng của cuộc thanh tra được nâng lên, sai phạm được phát hiện qua thanh tra nhiều hơn. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: chưa am hiểu hoặc không có kinh nghiệm thanh tra về lĩnh vực của đối tượng được thanh tra... Tác giả đề xuất các giải pháp khắc phục như sau: lựa chọn đối tượng thanh tra, kiểm tra và đánh giá rủi ro của cuộc thanh tra;... Kết quả nghiên cứu này, sẽ được tác giả ứng dụng trong công việc, đồng thời có thể làm tài liệu tham khảo hữu ích cho Thanh tra tỉnh Bình Dương phục vụ cho công tác thanh tra thu chi Ngân sách nhà nước, từ đó tạo sự tin tưởng cho các đối tượng được thanh tra đối với cơ quan quản lý nhà nước, góp phần thực hiện tốt chức năng quản lý về ngân sách ở địa phương.
50.	Thạc sĩ	Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong kiểm	Huỳnh Yến Nhi	TS. Nguyễn Bích Liên	Trên cơ sở hệ thống hóa một số lý luận cơ bản về hệ thống KSNB nói chung và KSNB trong khu vực công nói riêng, tác giả đã đưa ra một số giải pháp hoàn thiện hệ thống KSNB tại UBND phường và đã đạt một số kết

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		soát nội bộ Ủy ban nhân dân phường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương			<p>quả cụ thể như sau:</p> <p>Một là, luận văn đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về khu vực công và hệ thống KSNB trong khu vực công theo INTOSAI 2004, hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.</p> <p>Hai là, luận văn đã nêu lên được thực trạng ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong kiểm soát nội bộ UBND phường trong chương 2, đưa ra những ưu điểm và một số hạn chế còn tồn tại trong chương 3.</p> <p>Ba là, những giải pháp hoàn thiện mà tác giả đưa ra có thể chưa hoàn toàn đầy đủ nhưng nếu được vận dụng trong thực tế nó phần nào sẽ đem lại sự tác động tích cực, hiệu quả thiết thực cho UBND phường.</p>
51.	Thạc sĩ	Nhận diện và đánh giá rủi ro trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp ở Bình Dương	Tô Thúy An	PGS. TS Trần Phước	<p>Nghiên cứu được thực hiện với mục tiêu nhằm tìm hiểu nhận diện và đánh giá rủi ro trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp để phát hiện gian lận về thuế, đề xuất một số giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế.</p> <p>Luận văn thực hiện bằng phương pháp nghiên cứu định tính. Kết quả luận văn đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác nhận diện và đánh giá rủi ro trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp ở Tỉnh Bình Dương, đồng thời đề xuất một số kiến nghị xây dựng bộ tiêu chí quản lý rủi ro thuế cho Việt Nam.</p>
52.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các công ty kiểm toán độc lập trên	Nguyễn Thị Mỹ Liên	TS. Phạm Ngọc Toàn	<p>Căn cứ vào cơ sở lý thuyết liên quan; kết quả tổng quan các công trình nghiên cứu trước, tác giả đã xây dựng mô hình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các công ty kiểm toán độc lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Mức</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		địa bàn tỉnh Bình Dương			độ ảnh hưởng từ cao xuống thấp như sau: Thuộc tính cá nhân của kiểm toán viên; Nhiệm kỳ kiểm toán; Năng lực nghề nghiệp của kiểm toán viên; Quy mô; Giá phí; Kiểm soát chất lượng bên trong; Tính chuyên sâu trong các lĩnh vực kiểm toán; Dịch vụ phi kiểm toán. Từ đó đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các công ty kiểm toán độc lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương
53.	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Trường Đại học Thủ Dầu Một	Phạm Hữu Vinh	PGS.TS. Trần Văn Tùng	Căn cứ vào cơ sở lý thuyết liên quan; kết quả tổng quan các công trình nghiên cứu trước và lấy ý kiến chuyên gia, tác giả đã xây dựng mô hình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Trường Đại học Thủ Dầu Một. Đề tài cũng đã đánh giá, đo lường mức độ tác động của 05 nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ. Mức độ tác động của các nhân tố từ cao đến thấp như sau: Hoạt động kiểm soát; Môi trường kiểm soát; Đánh giá rủi ro; Giám sát; Thông tin và truyền thông; Từ đó đề xuất các hàm ý quản trị nhằm nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Trường Đại học Thủ Dầu Một.
Ngành Hệ thống thông tin					
54.	Thạc sĩ	Biểu diễn và phân tích trực quan dữ liệu kinh doanh của một doanh nghiệp sản xuất đồ nội thất.	Nguyễn Tiến Đạt	PGS.TS Trần Vĩnh Phước	Luận văn “Biểu diễn và phân tích trực quan dữ liệu kinh doanh của một doanh nghiệp sản xuất đồ nội thất” có cấu trúc 5 chương. Đóng góp chính của luận văn là áp dụng phương pháp trực quan hóa để phân tích trực quan tập dữ liệu của một doanh nghiệp sản xuất đồ nội thất các năm 2017, 2018, 2019. Luận văn đã phân tích quan hệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					giữa các biến dữ liệu trong kinh doanh khá phức tạp và biểu diễn các biến cũng như quan hệ của các biến thuộc tính phụ thuộc không gian và phụ thuộc thời gian. Kết quả này có thể hỗ trợ tốt cho người quản lý kinh doanh làm những quyết định về chiến thuật, chiến lược kinh doanh.
55.	Thạc sĩ	Biểu diễn và phân tích trực quan dữ liệu dịch bệnh – Áp dụng tập dữ liệu dịch bệnh sốt xuất huyết (hoặc dịch bệnh tay – chân – miệng) tỉnh Bình Dương	Dương Thị Thúy Hiền	PGS.TS. Trần Vĩnh Phước	Từ các nguồn dữ liệu thực tế được thu thập từ Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bình Dương, trung tâm quan trắc môi trường tỉnh Bình Dương tác giả lập trình trên Python ra biểu đồ về bệnh sốt xuất huyết, biểu đồ nhiệt độ, biểu đồ độ ẩm, biểu đồ lượng mưa theo từng tháng của 5 năm 2014 – 2018. Tác giả đã tích hợp 4 biểu đồ trên chung một khối, nhìn vào các chuyên gia sẽ thấy được mối tương quan giữa các yếu tố số lượng bệnh nhân, nhiệt độ, độ ẩm, lượng mưa và đánh giá tình hình dịch bệnh. Cách tiếp cận trực quan hóa trong hệ thống cảnh báo sử dụng triệt để kiến thức của người dùng và chuyên gia cũng như kinh nghiệm trong việc ước tính sự phát triển của bệnh.
56.	Thạc sĩ	Điều khiển tắc nghẽn mạng internet bằng DEEP REINFORCEMENT LEARNING	Lê Huy	PGS.TS Lê Tuấn Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu về học tăng cường và học sâu. - Đề xuất thuật toán điều khiển tắc nghẽn mạng internet bằng cách kết hợp học tăng cường và học sâu. - Tiến hành thực nghiệm đề xuất trên môi trường mạng internet thật.
57.	Thạc sĩ	Dự đoán giá cổ phiếu bằng phương pháp học sâu không giám sát Generative adversarial network	Nguyễn Minh Lợi	TS. Hoàng Mạnh Hà	Đề xuất phương pháp không giám sát Generative Adversarial Network (GAN) trong dự đoán giá cổ phiếu.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		(GAN)			
58.	Thạc sĩ	Adaptive streaming video bằng deep reinforcement learning	Đỗ Thị Thủy Phương	PGS.TS Lê Tuấn Anh	Định nghĩa được 3 mức độ ưu tiên của các đoạn video quan trọng. Hệ thống đã tải trước theo thứ tự ưu tiên định nghĩa sẵn của các đoạn video quan trọng.
59.	Thạc sĩ	Nhận dạng cảm xúc khuôn mặt sử dụng mạng Nơ-Ron tích chập	Lê Minh Tiến	TS. Bùi Thanh Hùng	Đề xuất phương pháp sử dụng mô hình học sâu mạng nơ ron tích chập (CNN) để nhận dạng cảm xúc khuôn mặt người thông qua hình ảnh
60.	Thạc sĩ	Ứng dụng bộ lọc Gauss 3 chiều và kỹ thuật Registration cho bài toán đếm số thể biểu quyết	Võ Minh Tiến	TS. Hoàng Mạnh Hà	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tách bài toán đếm số thể biểu quyết thành bài toán lọc màu và bài toán đếm đối tượng. - Sử dụng bộ lọc Gauss 3 chiều (RGB) để tách chọn lọc các màu đặc trưng của thể đoàn, nhưng kết quả thực nghiệm không thành công. - Sử dụng các kỹ thuật mạng nơ-ron một lớp, Support Vector Machine cho bài toán lọc màu, đồng thời kết hợp cùng phương pháp đếm thể và thu được kết quả chính xác 100% đối với các hội trường nhỏ, số thể biểu quyết cách xa nhau.
61.	Thạc sĩ	Khai phá dữ liệu dựa trên báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuế tại cục thuế Bình Dương	Trần Nguyễn Bảo Khanh	TS. Nguyễn Quốc Huy	Phân tích so sánh và trực quan hóa số liệu các dịch vụ thủ tục hành chính thuế để thấy được sự khác biệt giữa các quy trình thủ tục thuế và bức tranh tổng quát về các dịch vụ thủ tục hành chính thuế tỉnh Bình Dương. Từ các yếu tố ảnh hưởng tới thủ tục hành chính thuế và số lượng hồ sơ báo cáo sử dụng dịch vụ thủ tục hành chính thuế, chúng tôi đã tiến hành Dự báo sự phát triển số lượng báo cáo giải quyết TTHC tại Cục thuế tỉnh Bình Dương bằng 4 phương pháp học máy: Random Forest, Linear Regression, K-Nearest Neighbors và Decision Trees. Trên cơ sở thực nghiệm, đánh giá so

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					sánh các kết quả đã đạt được của các mô hình, chúng tôi đã lựa chọn mô hình tối ưu để dự báo sự phát triển số hồ sơ được giải quyết TTHC tại Cục thuế tỉnh Bình Dương. Kết quả thực nghiệm đã chứng minh rằng mô hình dự báo sử dụng phương pháp học máy Random Forest có độ chính xác cao nhất.
Ngành Khoa học môi trường					
62.	Thạc sĩ	Khảo sát hiệu quả xử lý màu Methylene blue bằng than hoạt tính được điều chế từ vỏ hạt Mắc-ca	Trương Minh Hùng	TS. Đào Minh Trung	Nghiên cứu xử lý nước thải bằng nguyên vật liệu thân thiện môi trường là xu thế phát triển trong khoa học trên thế giới và ở Việt Nam. Theo xu hướng này, việc nghiên cứu xử lý Methylene Blue (MB) bằng vật liệu than hoạt tính được biến tính bởi tác nhân hóa chất H ₂ O ₂ được điều chế từ vỏ Macca là cần thiết. Kết quả nghiên cứu cho thấy khả năng hấp phụ Methylene Blue (MB) đạt 1g/245.68 mg Methylene Blue ở các điều kiện biến tính tối ưu tương ứng nồng độ 20% và thời gian ngâm lãc 36 giờ. Phân tích phổ hồng ngoại (FT-IR) cho thấy, than được hoạt tính rồi biến tính bằng tác nhân H ₂ O ₂ có các nhóm chức (nhóm chức polyphenolic, carboxyl, carbonat, nhóm liên kết đơn C-O, C-N, N-CH ₃ , hydrogen thom, ..). Than biến tính bằng tác nhân H ₂ O ₂ đạt hiệu suất xử lý màu Methylene Blue (MB) tốt nhất là 99% tương ứng độ màu ban đầu có nồng độ 25mg/L (tương ứng 349,67 Pt-Co được xác định theo TCVN 6185:2005) tại các điều kiện tối ưu tương ứng pH = 5 liều lượng 0.5g/L và thời gian xử lý 120 phút. Kết quả nghiên cứu có sự tương đồng với các kết quả nghiên cứu khác và có khả năng ứng dụng vào xử lý nước thải màu.
63.	Thạc sĩ	Đánh giá ảnh hưởng của chất thải đến sức	Huỳnh Hải Đăng	PGS.TS Chế	Nhận diện được môi nguy hại trong môi trường lao động trong ngành chế biến gỗ. Đánh giá rủi ro sơ bộ cho các

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		khỏe người lao động và đề xuất giải pháp giảm thiểu cho ngành gỗ tại Bình Dương		Đình Lý	tổ công nhân. Tính toán xác định ảnh hưởng rủi ro sức khỏe của người lao động tại công ty. Đề xuất các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng đến sức khỏe công nhân.
64.	Thạc sĩ	Nghiên cứu than điều chế từ vỏ hạt macca xử lý kim loại nặng trong nước thải.	Mai Thanh Hùng	TS. Đào Minh Trung	<p>Chất thải sinh khối dồi dào sẵn có từ nông nghiệp có thể dùng làm vật liệu xử lý môi trường hiệu quả. Trong nghiên cứu này, than sinh học từ vỏ hạt Macca (MCN) được chế tạo thông qua quá trình cacbon hóa và biến tính bằng các tác nhân hóa học là K_2CO_3, H_2O_2 và H_3PO_4.</p> <p>Kết quả là than MCN biến tính được sử dụng làm chất hấp phụ để loại bỏ ion kim loại độc hại là Cu^{2+} ra khỏi dung dịch nước. Kết quả cho thấy than sinh học MCN biến tính có khả năng hấp phụ ion kim loại độc hại cao. Khi than sinh học MCN được biến tính bằng K_2CO_3, hiệu suất hấp phụ Cu^{2+} là 84,02%. Khi biến tính bằng H_3PO_4, hiệu suất hấp phụ Cu^{2+} là 95,92%. Còn khi biến tính bằng H_2O_2, hiệu suất hấp phụ Cu^{2+} là 79,33%.</p> <p>Ảnh hưởng của pH, nồng độ chất hấp phụ và thời gian hấp phụ đến hiệu suất loại bỏ Cu^{2+} trong dung dịch nước đã được đánh giá. Kết quả khảo sát than sinh học MCN biến tính cho hiệu suất loại bỏ Cu^{2+} cao nhất khi pH của dung dịch, liều lượng chất hấp phụ và thời gian hấp phụ lần lượt là 5; 1,8 g/L và 30 phút.</p>
65.	Thạc sĩ	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Bàu Bàng, giai đoạn	Ngô Văn Nhân	PGS.TS Nguyễn Võ Châu Ngân	Đã đề xuất một số giải pháp ứng dụng xử lý bằng việc chôn lấp, ủ phân compost, đốt chất thải sinh hoạt thu năng lượng; giải pháp kiểm soát ô nhiễm và giải pháp về vốn trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		2020 - 2025			
66.	Thạc sĩ	Hiện trạng chất thải rắn công nghiệp và đề xuất giải pháp tiếp cận sinh thái cho khu công nghiệp rạch bấp, tỉnh Bình Dương	Phạm Đạt Thịnh	TS. Đinh Thanh Sang	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn theo hướng sinh thái tại khu công nghiệp Rạch Bấp, tỉnh Bình Dương.
67.	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn tại khu công nghiệp sóng thần 2	Chế Thị Tú Xương	TS. Đinh Thanh Sang	Từ các nguồn dữ liệu thực tế được thu thập từ Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bình Dương, trung tâm quan trắc môi trường tỉnh Bình Dương tác giả lập trình trên Python ra biểu đồ về bệnh sốt xuất huyết, biểu đồ nhiệt độ, biểu đồ độ ẩm.
68.	Thạc sĩ	Nghiên cứu vật liệu than biến tính bằng dung dịch H ₂ O ₂ được điều chế từ vỏ hạt Mắc-ca (Macadamia Intergriforlia) để xử lý chì (Pb) trong nước.	Ngụy Hoàng	TS. Nguyễn Xuân Dũ	Nghiên cứu vật liệu than biến tính bằng dung dịch H ₂ O ₂ được điều chế từ vỏ hạt Mắc-ca (macadamia intergriforlia) để xử lý chì (Pb) trong nước. Kết quả nghiên cứu khảo sát khả năng xử lý Pb(II) từ 4 loại vật liệu: than cốc Mắc-ca, than biến tính điều chế từ than cốc Mắc-ca bằng tác nhân oxy hóa H ₂ O ₂ , than hoạt tính được điều chế từ than Mắc-ca bằng tác nhân hoạt hóa H ₃ PO ₄ và than biến tính điều chế từ than hoạt tính H ₃ PO ₄ với tác nhân oxy hóa H ₂ O ₂ cho hiệu suất xử lý tốt nhất lần lượt là 16.04%, 96.53%, 95.59% và 98.78% tại các điều kiện tối ưu (pH, liều lượng than và thời gian xử lý). Căn cứ và kết quả phân tích giản đồ FI-IR, ảnh SEM. Hiệu suất xử lý Pb(II) tốt nhất, 3 loại vật liệu MC, AC và MAC có hiệu suất xử lý tương đương nhau. Tuy nhiên xét về tính kinh tế, vật liệu MC được đánh giá cao hơn hẳn vì chi phí điều chế ít tốn kém hơn và khả năng ứng dụng của vật liệu.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
69.	Thạc sĩ	Nghiên cứu vật liệu than hoạt tính từ vỏ hạt Mắc-ca (Macadamia Intergriforlia) được biến tính bằng tác nhân oxi hóa HNO ₃ để xử lý chì (Pb) trong nước.	Phạm Thị Ngọc Trâm	TS. Nguyễn Xuân Dũ	<p>Nghiên cứu vật liệu than hoạt tính từ vỏ hạt mắc - ca (macadamia intergriforlia) được biến tính bằng tác nhân oxi hóa HNO₃ để xử lý chì (Pb) trong nước, ứng dụng vật liệu thân thiện với môi trường. Kết quả khảo sát khả năng xử lý Pb(II) trong nước thải từ than cốc Mắc-ca, than biến tính điều chế từ than cốc Mắc-ca bằng tác nhân hóa học HNO₃, than hoạt tính được điều chế từ than Mắc-ca bằng tác nhân hoạt hóa NaOH và than biến tính điều chế từ than hoạt tính NaOH với tác nhân HNO₃ cho hiệu suất xử lý tốt nhất lần lượt là 16.04%, 99.43%, 97.75% và 98.04% tại các điều kiện tối ưu (pH, liều lượng than và thời gian xử lý).</p> <p>Đây có thể được xem là tính mới của vật liệu keo tụ trong xử lý nước thải. Để áp dụng cần có những nghiên cứu mở rộng cho các đối tượng nước thải thực tế khác nhau như nước thải xi mạ, dệt nhuộm, rỉ rác,....</p>
Ngành: Ngôn ngữ Anh					
70.	Thạc sĩ	Linguistic expressions of love in Bob Dylan's protest songs from 1961 to 1965	Phan Thị Quế Minh	TS. Nguyễn Hoàng Tuấn	Nghiên cứu này tìm hiểu cách sử dụng các phương tiện ngôn ngữ để biểu đạt đề tài tình yêu, cụ thể là tình yêu nhân loại, trong các bài hát phản chiến của nhạc sỹ Bob Dylan giai đoạn 1961 đến 1965. Kết quả nghiên cứu cho thấy các phương tiện diễn đạt ngôn ngữ bao gồm sự lựa chọn từ vựng, cấu trúc và biện pháp tu từ, chính là những yếu tố tạo nên hiệu quả nghệ thuật.
71.	Thạc sĩ	Conceptual metaphors used in Oscar Wilde's fairy tales	Đỗ Thị Mai Liên	TS. Nguyễn Hoàng Tuấn	Các tác phẩm của Oscar Wilde, sở dĩ có sức hấp dẫn một phần là vì tác giả đã khéo léo chọn lựa hệ thống ẩn dụ ý niệm phù hợp, diễn đạt được chiều sâu tư tưởng tác phẩm. Dựa vào hệ thống ẩn dụ này, độc giả có cơ sở vững chắc để phân tích, cảm thụ tác phẩm nghệ thuật tốt hơn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
72.	Thạc sĩ	English pronunciation errors of final consonants by 10 th graders at Tran Phu High School, Tay Ninh Province	Lê Minh Đạt	TS. Lê Thanh Hoà	Điểm mới của nghiên cứu là xác định các lỗi thường gặp trong 4 cách phát âm các cụm phụ âm cuối tiếng Anh do học sinh lớp 10 mắc phải và tìm ra nguyên nhân khách quan và chủ quan của các lỗi này.
73.	Thạc sĩ	An Analysis of English adjectives describing human skin colours and their equivalents in Vietnamese	Quảng Văn Việt Cương	TS. Lê Thanh Hòa	Người Việt thường đề cập đến màu da của người khác nhiều hơn người Anh và sử dụng 23 tính từ miêu tả màu da chưa đúng với cách của người bản xứ thể hiện qua việc phân tích tần suất sử dụng những tính từ này theo mô hình ba cấp độ từ vựng của Beck , McKeown và Kucan (2013).
74.	Thạc sĩ	Academic Writing errors: An analysis of English research papers of Thu Dau Mot University Journal of Science	Nguyễn Thị Mận	TS. Nguyễn Hoàng Tuấn	Trong nghiên cứu này tác giả đã phân tích lỗi viết học thuật trong các bài báo được gửi đến tạp chí ĐH Thủ Dầu Một. Luận văn có một số đóng góp tích cực về mặt thực tiễn. Kết quả nghiên cứu là tài liệu tham khảo hỗ trợ các tác giả viết báo bằng tiếng Anh.
75.	Thạc sĩ	Verbal and visual presentation in selected Doraemon picture books	Lê Thị Xem	TS. Nguyễn Hoàng Tuấn	Luận văn có một số đóng góp tích cực về mặt thực tiễn. Kết quả nghiên cứu là tài liệu tham khảo hỗ trợ các tác giả viết báo bằng tiếng Anh.
76.	Thạc sĩ	The use of adjectives in news articles written by Vietnamese and English native writers	Phạm Thị Tuyết	TS. Trần Quốc Thao	Nghiên cứu này đề cập đến cách dùng tính từ trong các bài báo tiếng Anh được viết bởi nhà báo người Việt trong thời báo Vietnam News và nhà báo người Anh bản địa trong thời báo BBC .
77.	Thạc sĩ	Innovations in the English program for Non-major sophomores at Binh	Lê Thị Ngọc Điềm	TS. Nguyễn Thị Thanh Tâm	Luận văn có một số đóng góp tích cực về mặt thực tiễn. Nó định hướng trong nghiên cứu về hiệu quả chương trình giảng dạy tiếng Anh và những đổi mới về chương trình giảng dạy cho giảng viên, giúp giảng viên biết và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Duong University: An assessment			định hướng cái gì cần và nên làm để đáp ứng được nhu cầu học tiếng Anh của sinh viên không chuyên Anh.
78.	Thạc sĩ	English idioms containing people's facial parts (in comparison with their equivalents in Vietnamese)	Nguyễn Hiếu Trung	TS. Huỳnh Công Minh Hùng	Nhận biết sự giống và khác nhau về cấu trúc, đặc điểm ngữ nghĩa và văn hóa trong thành ngữ tiếng Anh và tiếng Việt giúp người học, người học sử dụng và hiểu chính xác nghĩa của thành ngữ.
Ngành: Văn học Việt Nam					
79.	Thạc sĩ	Truyện ngắn Quế Hương nhìn từ thi pháp thể loại	Nguyễn Thị Thảo	TS. Nguyễn Thị Kim Tiên	Luận văn đóng góp thêm một tiếng nói trong việc khẳng định giá trị những tác phẩm của Quế Hương ở thể loại truyện ngắn. Chính điều đó đã góp phần làm đa dạng hơn sự phát triển của truyện ngắn Việt Nam hiện đại. Đồng thời, luận văn góp phần nghiên cứu truyện ngắn của Quế Hương một cách đầy đủ, toàn diện và có hệ thống những đặc điểm thi pháp truyện ngắn của Quế Hương về phương diện nội dung cũng như nghệ thuật. Qua đó thấy được phong cách truyện ngắn của Quế Hương.
80.	Thạc sĩ	Quan niệm về con người trong truyện ngắn của Nguyễn Thị Thụy Vũ	Nguyễn Thị Gia Bửu	TS. Nguyễn Thị Kim Tiên	Luận văn đóng góp thêm một tiếng nói trong việc khẳng định giá trị những tác phẩm của Nguyễn Thị Thụy Vũ. Đặc biệt, ở thể loại truyện ngắn đã góp phần làm đa dạng hơn sự phát triển của văn xuôi miền Nam trước 1975 nói chung và văn học hiện đại Việt Nam nói riêng. Đặc biệt, luận văn góp phần dựng lại bức chân dung nghệ thuật Nguyễn Thị Thụy Vũ với những gì mà nhà văn suy nghĩ, trải nghiệm và thể nghiệm trên trang viết của mình - cảm quan về cuộc sống và con người, những tìm tòi sáng tạo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					về đề tài, phương thức thể hiện: con người, ngôn ngữ, giọng điệu... Qua đó, làm nổi bật lên dấu ấn riêng của nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ.
81.	Thạc sĩ	So sánh kiểu truyện <i>Người phàm lấy vợ tiên</i> trong truyện cổ Việt Nam và Ả Rập; TS Hà Thanh Vân	Thái Thị Mỹ Liên	TS Tạ Thị Anh Thu	Chọn việc tìm hiểu, nghiên cứu kiểu truyện <i>Người phàm lấy vợ tiên</i> (đặc biệt là nhóm truyện người vợ bị trộm cánh) trong kho tàng truyện cổ tích thần kỳ Việt Nam, chúng tôi đã phát hiện ra những lớp lịch sử - văn hóa trong những motif của kiểu truyện để từ đó truy tìm nguồn gốc cổ xưa cũng như những biến dạng lịch sử của chúng trong các tộc người ở Việt Nam, nhằm giải thích sự giống nhau về mặt cội nguồn giữa chúng. Bên cạnh đó, việc nghiên cứu về kiểu truyện <i>Người phàm lấy vợ tiên</i> , giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về những đặc trưng của thể loại, những nguyên tắc sáng tác của tác giả dân gian cũng như nội dung hiện thực đã được tái tạo lại một cách sinh động, hấp dẫn trong mỗi cốt kể.
82.	Thạc sĩ	Văn xuôi của Hoàng Văn Bôn từ góc nhìn phê bình sinh thái	Lê Thúy An	PGS.TS. Bùi Thanh Truyền	Trên cơ sở kế thừa kết quả của các công trình nghiên cứu trước và hệ thống lý thuyết có liên quan, tác giả tiến hành nghiên cứu, phân tích và làm sáng tỏ những đóng góp từ mảng văn của nhà văn Hoàng Văn Bôn, tìm hiểu mối quan hệ giữa môi trường tự nhiên và con người trong sáng tác của nhà văn. Ở đề tài này, người viết đặc biệt quan tâm đến biểu hiện của sinh thái môi trường và sinh thái nhân văn trong bốn tập truyện được xuất bản của Hoàng Văn Bôn.
83.	Thạc sĩ	Đặc điểm nghệ thuật tiểu thuyết chiến tranh của Trầm Hương	Nguyễn Thị Huyền	TS. Nguyễn Thị Kim Tiên	Trầm Hương là một nhà văn nữ của Nam Bộ viết về chiến tranh. Nhà văn viết với điểm nhìn hậu chiến, điểm nhìn của người không mặc áo lính nhưng được tiếp xúc nhiều với tư liệu lịch sử. Đồng thời, Trầm Hương cũng nói lên quan điểm của người nữ về chiến tranh, đó là

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					quan điểm ít nhiều có sự khác biệt với một vài tư tưởng truyền thống hay tư tưởng của những cây bút nam (có hoặc không tham chiến). Ở Trầm Hương, nhà văn còn có sự đồng cảm sâu sắc với người cùng giới mình về những vấn đề thuộc về thiên tính của người nữ, những đau đớn, thiệt thòi của người nữ và sự gai góc, mạnh mẽ vượt lên trên hoàn cảnh của họ. Để thể hiện được những điều đó, nhà văn có những đặc sắc riêng trong thi pháp, cách tân về tư duy nghệ thuật tiểu thuyết (được nhìn thấy khá rõ suốt chiều dọc lộ trình văn học)... Sau tất cả, tiểu thuyết Trầm Hương không chỉ là khúc vĩ thanh ám gợi về chiến tranh mà còn là bài ca bi hùng khiến chúng ta, những người đang sống hôm nay biết yêu, biết trân trọng thêm những ngày được sống trong hòa bình.
84.	Thạc sĩ	Dấu ấn văn hóa Nam Bộ trong một số tác phẩm của Nguyễn Quang Sáng	Vũ Thị Là	PGS.TS Võ Văn Nhơn	Những trang văn viết về văn hóa Nam Bộ đã góp phần tạo nên một bức tranh văn hóa Việt Nam vô cùng đa dạng, phong phú, mang những đặc trưng riêng biệt mà không có một địa phương nào trong cả nước có được. Đề tài rút ra được một số ý nghĩa sau: tiếp bước các công trình đã được nghiên cứu ở lĩnh vực này một cách đầy đủ hơn về dấu ấn văn hóa của vùng đất Nam Bộ. Từ đó thấy rõ được những nét đặc sắc, những nét rất riêng từ cuộc sống, sinh hoạt của người dân. Luận văn góp thêm một cái nhìn về văn học miền Nam, mối quan hệ giữa văn hóa và văn học, đóng góp một phần nhỏ vào việc hình thành một tài liệu tham khảo và khơi gợi những hướng nghiên cứu tiếp theo.
85.	Thạc sĩ	Nghệ thuật tự sự trong truyện ngắn Dương Nghiễm Mậu	Trần Thị Lương	PGS.TS. Nguyễn Văn Kha	Luận văn góp thêm một tiếng nói trong việc khẳng định giá trị tác phẩm của Dương Nghiễm Mậu trong thể loại truyện ngắn. Cung cấp cho người đọc cái nhìn khái quát

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					về lý thuyết tự sự, tự sự học. Nghiên cứu về tác giả Dương Nghiễm Mậu chúng ta biết được Dương Nghiễm Mậu là tác giả quan trọng của Văn học miền Nam Việt Nam nói riêng và văn học Việt Nam nói chung. Cùng với đó, luận văn giúp bạn đọc tiếp cận gần hơn với các sáng tác của nhà văn Dương Nghiễm Mậu cũng như những sáng tác của các nhà văn cùng thời khác. Từ đó chúng ta thêm yêu mến và trân trọng tác giả.
Ngành: Quản lý giáo dục					
86.	Thạc sĩ	Quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Hoàng Trang	TS. Vũ Lan Hương	Đối với công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học: Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học chưa có nghiên cứu nào ở trong nước, cũng như chưa có những bài nghiên cứu, những bài tham luận về lĩnh vực này. Qua thực tế nghiên cứu, tác giả đã đề xuất 08 biện pháp nhằm hướng tới mục đích khắc phục những nhược điểm còn hạn chế đối với việc quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Các biện pháp đề xuất được xây dựng trên cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn về quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học. Ngoài ra, các biện pháp tác giả đề xuất đều tuân thủ theo những nguyên tắc: Đảm bảo tính kế thừa, đảm bảo tính phù hợp với đối tượng, đảm bảo tính giáo dục, đảm bảo tính thực tiễn, đảm bảo tính khả thi. Đây là những nguyên tắc cốt lõi, giúp những biện pháp được xây dựng phù hợp với mục tiêu về công tác tuyển sinh lớp 1
87.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh	Đoàn Thị Minh Tâm	TS. Phạm Hữu Ngãi	Đề tài đã hệ thống hoá những vấn đề lý luận về quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh ở các trường tiểu học. Cụ thể, các nghiên cứu về giáo dục bảo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		ở các trường tiểu học thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương			vệ môi trường, quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong và ngoài nước; Những khái niệm về môi trường, bảo vệ môi trường, giáo dục bảo vệ môi trường; quản lý, quản lý nhà trường, quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường; Lý luận về hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học và các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học. Đề tài đã có những đóng góp về mặt học thuật, lý luận về quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nói riêng và quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học nói chung. tỉnh Bình Dương, phù hợp với đặc điểm tình hình của các trường tiểu trên địa bàn.
88.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Phạm Thị Phương	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	Kết quả nghiên cứu cho thấy quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học chưa có nghiên cứu nào trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Đánh giá được thực trạng công tác quản lý, xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học, đồng thời đề xuất được các giải pháp quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
89.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh tại các trường tiểu học thị xã Bến Cát,	Bùi Hồng Ngọc	PGS.TS. Trần Thị Hương	Biện pháp đề xuất được trung cầu ý kiến của các phiếu hỏi: CBQL: 22 phiếu; GV: 178 phiếu; PHHS: 200 phiếu. Luận văn đề xuất 5 biện pháp: - Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và cha mẹ học sinh về hoạt động phối hợp giữa nhà trường - gia đình; - Đổi mới xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động phối hợp giữa nhà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tỉnh Bình Dương.			trường - gia đình; - Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm thực hiện hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình theo từng lớp học; - Tăng cường nguồn lực cho công tác phối hợp; - Kiểm tra đánh giá hoạt động phối hợp giữa nhà trường - gia đình trong giáo dục học sinh;
90.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động đọc sách của học sinh ở Thư Viện Xanh tại các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, Bình Dương	Hồ Thế Chuân	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Kết quả nghiên cứu cho thấy Quản lý đội ngũ giáo viên trường THCS trong bối cảnh hiện nay chưa có nghiên cứu nào trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Đánh giá được thực trạng công tác quản lý, xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến Quản lý đội ngũ giáo viên trường THCS trong bối cảnh hiện nay, đồng thời đề xuất được các giải pháp Quản lý đội ngũ giáo viên trường THCS trên địa bàn huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước trong bối cảnh hiện nay.
91.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ tại các trường mầm non công lập trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Lê Thị Oanh	TS Huỳnh Lâm Anh Chương	Trên cơ sở lí luận và kết quả khảo sát thực trạng, tác giả đề xuất 04 biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non tại các trường mầm non công lập trên địa bàn huyện Dầu Tiếng. Tác giả cũng tiến hành khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi các biện pháp đề xuất. Kết quả khảo nghiệm cho thấy, các biện pháp được xác định là có tính cần thiết và khả thi. Vì vậy, có thể vận dụng trong quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non tại các trường mầm non công lập trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.
92.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phòng chống bạo lực học đường cho trẻ em ở các trường	Nguyễn Bình PhươngNga	TS. Trần Thị Tuyết Mai	Đề tài “Quản lý hoạt động phòng chống bạo lực học đường cho trẻ em ở các trường mầm non công lập thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước” được nghiên cứu trên cơ sở hệ thống hóa cơ sở lí luận về BLHĐ, quản lý hoạt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		mầm non công lập thành phố Đông Xoài, tỉnh Bình Phước			động phòng chống BLHĐ ở trường MN; tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lí.
93.	Thạc sĩ	Xây dựng văn hóa nhà trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Kiều Diễm	TS. Trần Thị Tuyết Mai	<p>Trên cơ sở phân tích và hệ thống các tài liệu lý luận, đề tài đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về văn hóa nhà trường Trung học phổ thông và xây dựng văn hóa nhà trường Trung học phổ thông; làm rõ các khái niệm cơ bản có liên quan đến văn hóa nhà trường Trung học phổ thông và xây dựng văn hóa nhà trường Trung học phổ thông; khẳng định vai trò quan trọng và cần thiết của văn hóa nhà trường Trung học phổ thông và xây dựng văn hóa nhà trường Trung học phổ thông.</p> <p>Đề tài cũng đã tiến hành nghiên cứu, phân tích làm sáng tỏ các nội dung xây dựng văn hóa nhà trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Đồng thời cũng tìm hiểu, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng văn hóa nhà trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.</p>
94.	Thạc sĩ	“Quản lí hoạt động giáo dục tính trung thực cho trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương”	Nguyễn Thị Thu Trang	TS Huỳnh Lâm Anh Chương	<p>Giáo dục nhân cách đạo đức cho trẻ nói chung và giáo dục tính trung thực nói riêng là nhiệm vụ rất quan trọng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đó là nền móng đầu tiên cho sự phát triển nhân cách của trẻ sau này. Nhất là khi chúng ta đang trong thời kì hội nhập với nền kinh tế tri thức toàn cầu thì đức tính trung thực lại càng cần thiết hơn bao giờ hết vì sống trung thực giúp chúng ta nâng cao phẩm giá, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội và sẽ được mọi người tin yêu, kính trọng. Có như vậy mới trở thành những công dân có năng lực, có trí tuệ đóng</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					góp vào sự phát triển chung của toàn xã hội, làm cho đất nước giàu mạnh hơn.
95.	Thạc sĩ	Biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học tại Trường Sĩ quan Công binh	Trần Văn Mạnh	TS. Lại Văn Chính	Trên cơ sở lý luận về phát triển ĐNGV, đề tài phân tích thực trạng phát triển ĐNGV ở Trường SQCB. Từ đó, đề xuất biện pháp phát triển ĐNGV đáp ứng yêu cầu KĐCL cơ sở giáo dục đại học tại Trường SQCB.
96.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy nghề phổ thông tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Kim Anh	TS Trần Thị Tuyết Mai	Hoạt động DNPT không chỉ tạo cơ hội cho học sinh được tham gia thực tập, làm quen với một số nghề đơn giản, gần gũi với cuộc sống hằng ngày của học sinh mà còn là điều kiện trang bị cho học sinh các kiến thức, kỹ năng lao động cần thiết trong lĩnh vực nghề phổ biến ở địa phương. Đồng thời, hoạt động DNPT hiệu quả sẽ góp phần định hướng nghề nghiệp và chuẩn bị cho học sinh đi vào cuộc sống lao động hay học ở bậc học cao hơn phù hợp với điều kiện, năng lực cá nhân học sinh. Chính vì vậy, công tác quản lý hoạt động DNPT có tầm quan trọng trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói chung và trong các trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói riêng.
97.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục tính tự lập cho trẻ tại trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Trần Thị Phương Chi	TS Huỳnh Lâm Anh Chương	Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận về quản lý hoạt động giáo dục tính tự lập cho trẻ mầm non và khảo sát thực trạng quản lý hoạt động giáo dục tính tự lập cho trẻ tại trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, đề tài đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục tính tự lập cho trẻ tại trường mầm non tư thục trên địa bàn thị xã.
98.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Việt	Cư A Đình	PGS.TS Dương Minh Quang	Trên cơ sở hệ thống hóa cơ sở lý luận, đề tài nhằm tìm hiểu thực trạng về công tác quản lý hoạt động dạy học

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông			môn Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông. Từ đó, đề tài đề xuất một số biện pháp về công tác quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông ngày càng tốt hơn.
99.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Võ Thị Thúy Hằng	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Đề quản lý hoạt động phát triển kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi có hiệu quả cần có những biện pháp quản lý thiết thực, hợp lý của Hiệu trưởng trong tất cả các nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động nhằm đảm bảo trẻ được trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất để tham gia vào hoạt động học tập tại trường tiểu học đạt kết quả cao.
100.	Thạc sĩ	Biện pháp quản lý phát triển đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường mầm non trên địa bàn thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	Vũ Thị Kim Huệ	TS. Lại Văn Chính	việc phát triển đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non tại các trường, nhất là trên địa bàn thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước trong thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định trong việc đáp ứng nguồn nhân lực có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Đội ngũ giáo viên tại các trường mầm non phát triển về số lượng, chất lượng từng bước được nâng lên song vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế và thiếu sót đang đặt ra những yêu cầu khách quan và cấp thiết phải giải quyết để đáp ứng yêu cầu chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường, góp phần nâng cao năng suất lao động, mục tiêu phát triển toàn diện trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non
101.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học	Nguyễn Thị Hương Giang	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) là hoạt động không thể thiếu trong trường phổ thông. Đây là một hoạt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phổ thông trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương			động giúp các em áp dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống, học đi đôi với hành; đồng thời là cách tiếp cận, làm quen với phương pháp, kỹ năng NCKH, rèn luyện cách làm việc tự lực, làm việc nhóm và phát huy tính tích cực, chủ động, hứng thú trong học tập và sinh hoạt.
102.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tự học của học sinh tại các trường Tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Thu Trang	PGS.TS Dương Minh Quang	Trên cơ sở hệ thống hóa cơ sở lý luận, luận văn tìm hiểu thực trạng công tác quản lý hoạt động tự học của học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Qua đó, luận văn đề xuất một số biện pháp giúp quản lý hoạt động tự học cho học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ngày càng tốt hơn.
103.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phòng chống bạo lực học đường trong học sinh tại các trường tiểu học huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Lê Thanh Trinh	PGS.TS Dương Minh Quang	Trên cơ sở hệ thống hóa cơ sở lý luận, luận văn khảo sát thực trạng quản lý hoạt động phòng chống bạo lực học đường cho học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Từ đó, luận văn đề xuất các biện pháp cho công tác quản lý hoạt động phòng chống bạo lực học đường cho học sinh tiểu học trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương ngày càng tốt hơn.
104.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục ý thức tự phục vụ cho học sinh trường tiểu học bán trú trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thành Trung	TS. Trần Văn Trung	GD ý thức cho học sinh nói chung, ý thức tự phục vụ cho HS ở trường TH trường bán trú nói riêng. Nhằm giúp các em nhận thức và hình thành một số thói quen, có thái độ tốt với công việc, các em nhận thức được những giá trị từ trong cuộc sống hàng ngày, thích nghi chung hòa với môi trường sống hàng ngày. GD ý thức tự phục vụ cho bản thân sẽ giúp các em có ý thức phục vụ bản thân tốt, giáo viên, cha mẹ và những người xung quanh cần khuyến khích, động viên để các em có thói

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					quen tốt tự phục vụ bản thân. Mọi người lớn có sự nhìn nhận và không nên làm hộ các em mà nên tạo cơ hội cho các em được làm, để hình thành ý thức trong cuộc sống “Mình có thể làm được”, để giúp trẻ tự tin, tự chủ trong mọi hoạt động. Tuy nhiên lúc đầu các em có thể chưa ý thức được những điều đó, nhưng giáo viên, bảo mẫu có thể chỉ dẫn để giúp các em ý thức và tự làm những công việc phục vụ cho bản thân. Chính vì vậy thông qua các hoạt động hằng ngày, việc ở lại bán trú tại trường cũng như ở nhà của các em sẽ giúp các em có ý thức tự phục vụ cho các em rất tốt.
105.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi dân gian ở các trường mầm non tại huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	Trương Thị Nha Trang	TS. Nguyễn Đức Danh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục KN hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi dân gian ở trường mầm non, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục các kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi dân gian ở trường mầm non tại huyện Hớn Quản, Bình Phước, từ đó đề xuất các biện pháp nhằm cải tiến công tác quản lý quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi dân gian ở các trường mầm non này.
106.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động nuôi dưỡng trẻ thừa cân - béo phì lứa tuổi mẫu giáo ở trường mầm non huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Trần Thị Tuyết	TS. Hồ Văn Liên	Tác giả đề xuất 05 biện pháp, đó là: Kế hoạch hóa hoạt động nuôi dưỡng cho trẻ thừa cân - béo phì ở các trường mầm non. Tăng cường CSVC phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng cho trẻ thừa cân - béo phì ở các trường mầm non. Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các trường mầm non về nuôi dưỡng trẻ thừa cân - béo phì. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò của giáo dục nuôi dưỡng trẻ thừa cân - béo phì trong trường mầm non.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
107.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động đọc sách của học sinh ở Thư Viện Xanh tại các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, Bình Dương	Huỳnh Thị Diệu	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận về quản lý hoạt động đọc của học sinh tại thư viện xanh và khảo sát thực trạng quản lý hoạt động đọc của học sinh ở thư viện xanh tại trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thuận An, Bình Dương, đề tài đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động đọc của học sinh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đọc của học sinh, từ đó nâng cao hiệu quả nghiên cứu, tích trữ tư liệu, hiệu quả học tập của học sinh và duy trì, phát triển hoạt động thư viện xanh ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thuận An, Bình Dương tiến tới nhân rộng mô hình này ra toàn tỉnh.
108.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động liên kết đào tạo của Trường Đại học Quốc tế Miền Đông tỉnh Bình Dương trong bối cảnh mới	Phạm Thị Thanh Nhân	Ts. Đồng Văn Toàn Ts. Tạ Thị Thanh Loan	Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận về quản lý hoạt động đào tạo của trường Đại học và khảo sát thực trạng quản lý hoạt động liên kết đào tạo của trường Đại học Quốc tế Miền Đông, tỉnh Bình Dương, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động liên kết đào tạo của trường Đại học Quốc tế Miền Đông trong bối cảnh mới.
109.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Nguyễn Văn Dũng	TS. Ninh Văn Bình	Kết quả nghiên cứu cho thấy quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cấp THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, mang tính nhân văn sâu sắc chưa có nghiên cứu nào trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
110.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tích hợp giáo dục pháp luật cho học sinh các trường trung học phổ thông tại thành phố	Phạm Thanh Hải	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	Luận văn trình bày được kết quả tình hình Kinh tế- Giáo dục-Xã hội ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, thực trạng điểm mạnh, điểm yếu về hoạt động GDPL và quản lý hoạt động GDPL cho học sinh THPT trên địa bàn thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước và những yếu tố

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước			ảnh hưởng đến quản lý hoạt động tích hợp giáo dục pháp luật cho học sinh các trường THPT tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cũng như nguyên nhân của những hạn chế.
111.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động đánh giá thường xuyên bằng nhận xét tại các trường tiểu học thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Lê Thị Hằng	TS. Lương Thị Hồng Gấm	Góp phần làm rõ cơ sở lý luận (CSLL) của hoạt động ĐGTX bằng nhận xét và QL hoạt động ĐGTX bằng nhận xét ở các trường Tiểu học. Cụ thể bao gồm: vai trò, mục đích, chức năng; nguyên tắc ĐGTX; đặc điểm; nội dung và các thức đánh giá (ĐG); PP ĐG; nghiên cứu quy trình QL hoạt động ĐGTX bằng nhận xét theo chức năng QL bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra ĐG việc thực hiện.
112.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Phạm Thị Hạnh	TS. Tạ Thị Thanh Loan	Ở Việt Nam hiện nay, số trẻ em tử vong do tai nạn thương tích là 6.600 trường hợp/năm chiếm tỷ lệ 35.5% trong tổng số trẻ tử vong trên toàn quốc do tất cả các nguyên nhân. Hơn một nửa trong số này bị tử vong do đuối nước và còn nhiều em khác bị tử vong hay bị thương tích do tai nạn giao thông đường bộ, ngộ độc, ngã, bỏng, súc vật cắn hay bị thương bởi các vật sắc nhọn. Mặc dù những tai nạn thương tích này dễ dàng có thể phòng tránh được nhưng vẫn có thể tiếp tục gây tổn hại cho trẻ em Việt Nam và gây ra những nỗi đau khôn lường cho gia đình và cộng đồng.
113.	Thạc sĩ	Quản lý thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	Nguyễn Văn Hào	TS. Vũ Thị Thu Huyền	Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của TBDH và quản lý TBDH cho Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh. Quản lý đầu tư, mua sắm các TBDH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Khuyến khích và quản lý Cán bộ quản lý, giáo viên tự sưu tầm và làm TBDH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thông. Quản lý khai thác, sử dụng TBDH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông . Quản lý việc bảo quản, bảo dưỡng , sửa chữa TBDH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.
114.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động thanh tra chuyên ngành về công tác tổ chức cán bộ các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Trịnh Văn Nam	TS. Hồ Văn Thông	Luận văn đã làm sáng tỏ hệ thống hóa cơ sở lý luận vấn đề nghiên cứu như: Tổng quan những nghiên cứu trong và ngoài nước; phân tích các khái niệm liên quan đến đề tài như: Quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường, thanh tra, kiểm tra, TTr chuyên ngành; cơ sở lý luận về hoạt động TTr chuyên ngành về công tác TCCB; cơ sở lý luận về quản lý hoạt động TTr chuyên ngành về công tác TCCB trường THPT, từ đó chỉ ra vai trò quản lý của Sở GDĐT đối với hoạt động thanh tra chuyên ngành về công tác TCCB trường THPT, là tiền đề để khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp của vấn đề nghiên cứu.
115.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động dạy học phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác của học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Hồ Yến Phi	PGS.TS. Nguyễn Văn Ý	Kết quả nghiên cứu của đề tài luận văn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong bồi dưỡng về dạy học PTNL GT và HT cho học sinh ; bồi dưỡng cho giáo viên, cán bộ quản lý trường TH.
116.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục thẩm mỹ cho học sinh ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Huỳnh Thị Kim Phụng	Tiến sĩ Huỳnh Lâm Anh Chương	Kết quả nghiên cứu quản lý hoạt động giáo dục thẩm mỹ cho học sinh ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương cho thấy Hiệu trưởng thực hiện đầy đủ và thường xuyên các chức năng quản lý trong công tác quản lý HĐ GDTM. Việc lên kế hoạch được tiến hành một cách khoa học, có xác định mục tiêu rõ ràng cho HĐ GDTM. Hiệu trưởng có sự phân công,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					qui định rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn đối với phó hiệu trưởng, các tổ trưởng/ khối trưởng và GV. Bên cạnh đó thực hiện chỉ đạo thường xuyên và hiệu quả đối với từng HĐ và đối tượng, có sự kiểm tra và giám sát thường xuyên trong HĐ GDTM. Nhưng bên cạnh đó vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Một số GV vẫn chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của GDTM đối với HS tiểu học; mục tiêu GDTM vẫn có một số ít GV không biết hoặc biết ít; việc phối hợp các nguồn lực trong HĐ GDTM tuy được quan tâm nhưng chưa thực hiện tốt như mong đợi; trong công tác lập kế hoạch, việc tìm hiểu nhu cầu GDTM rất quan trọng nhưng chưa được đánh giá cao; kinh phí, thời gian và trang thiết bị tài liệu, cơ sở vật chất còn thiếu, gây cản trở cho công tác QL HĐ GDTM.
117.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Phạm Thị Phương	TS. Hoàng Thị Nhị Hà	Kết quả nghiên cứu cho thấy quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học chưa có nghiên cứu nào trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Đánh giá được thực trạng công tác quản lý, xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học, đồng thời đề xuất được các giải pháp quản lý hoạt động tổ chức ôn tập ngoài nhà trường cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
118.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục An toàn giao thông cho học sinh ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị Tâm	TS. Phan Trần Phú Lộc	Đề tài sử dụng kết hợp cả phương pháp nghiên cứu lý luận và phương pháp nghiên cứu thực tiễn để khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ATGT tại các trường THCS trên địa bàn thị xã Thuận An, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục ATGT tại các trường này. Đề tài đã giải quyết được các nhiệm vụ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nghiên cứu đề ra như sau:
119.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh ở các trường tiểu học thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Đoàn Thị Minh Tâm	TS. Phạm Hữu Ngãi	Đề tài đã hệ thống hoá những vấn đề lý luận về quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh ở các trường tiểu học. Cụ thể, các nghiên cứu về giáo dục bảo vệ môi trường, quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong và ngoài nước; Những khái niệm về môi trường, bảo vệ môi trường, giáo dục bảo vệ môi trường; quản lý, quản lý nhà trường, quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường; Lý luận về hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học và các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học. Đề tài đã có những đóng góp về mặt học thuật, lý luận về quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nói riêng và quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học nói chung.
120.	Thạc sĩ	Quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Nguyễn Thị HoàngTrang	TS. Vũ Lan Hương	Theo quan điểm của giáo dục học, lý luận dạy học, khoa học giáo dục, khoa học quản lý giáo dục và các nghiên cứu khác, tác giả đã hoàn thiện và làm rõ các khái niệm có liên quan đến đề tài nghiên cứu và hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học và quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học. Cụ thể: Đối với công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học: Đề tài nghiên cứu đã chọn cách tiếp cận theo nội dung, bao gồm: Các nội dung, quy trình, hình thức tổ chức công tác tuyển sinh lớp 1 và các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học. Đối với quản lý công tác tuyển sinh lớp 1 ở trường tiểu học:

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Đề tài nghiên cứu đã chọn tiếp cận theo các chức năng quản lý, bao gồm: Lập kế hoạch; tổ chức thực hiện kế hoạch; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch
121.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh ở các trường trung học phổ thông huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	Nguyễn Hữu Hào	TS Trần Thị Tuyết Mai	Đề tài Quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh ở các trường THPT huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tập trung nghiên cứu, phân tích cơ sở lý luận của hoạt động giáo dục phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh trung học phổ thông cũng như công tác quản lý hoạt động này. Những hạn chế, thiếu sót trong quá trình quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh XHTD cho học sinh ở các trường THPT huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận:
122.	Thạc sĩ	Quản lý sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh các trường Tiểu học trên địa bàn huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	Huỳnh Văn Tĩnh	TS. Trần Văn Trung	Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội là một hoạt động GD hết sức quan trọng, góp phần GD và rèn luyện con người phát triển toàn diện. Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội là một HĐ quan trọng trong công tác quản lý (QL). Vì thế, nhiệm vụ trọng tâm của người cán bộ quản lý (Hiệu trưởng) trường TH là phải QL tốt các HĐ dạy học nói chung và quản lý hoạt động phối hợp giữa ba môi trường giáo dục nói riêng trong nhà trường, nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội (XH).
123.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục phát triển kỹ năng tiền đọc, viết cho trẻ 5 đến 6 tuổi qua hoạt động trải nghiệm với sách tại các trường	Nguyễn Thùy Dương	TS Vũ Thị Thu Huyền	Tác giả hình thành cơ sở lý luận của đề tài thông qua việc xác định vị trí, vai trò, mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, kiểm tra đánh giá và điều kiện tổ chức của hoạt động giáo dục phát triển kỹ năng tiền đọc, viết cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động trải nghiệm với sách và công tác quản lý hoạt động giáo dục phát triển kỹ năng tiền đọc,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Mầm non thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương			viết cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động trải nghiệm với sách tại trường MN. Đề tài cũng đề cập các yếu tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến quá trình quản lý hoạt động này.
124.	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ Giảng viên theo định hướng tự chủ tại Trường Đại học Thủ Dầu Một”	Nguyễn Thy Hạ	TS. Trần Văn Trung	Người nghiên cứu đã thực hiện nghiên cứu về thực trạng ĐNGV và thực trạng công tác phát triển ĐNGV theo hướng tự chủ tại trường đại học Thủ Dầu Một. Từ kết quả nghiên cứu thực trạng, người nghiên cứu đã chỉ ra một số hạn chế như: năng lực ĐNGV, tổ chức thực hiện quy hoạch, tuyển chọn GV, phân công, sử dụng và bồi dưỡng GV, xây dựng chính sách đãi ngộ GV còn hạn chế, ít được thực hiện, đặc biệt những hạn chế, thiếu sót tập trung trong quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra – đánh giá quá trình thực hiện phát triển ĐNGV theo hướng tự chủ tại trường đại học Thủ Dầu Một..
125.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5~6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Trần Thị Kim Hoàn	TS Vũ Thị Thu Huyền	Kết quả khảo nghiệm cho thấy các biện pháp được đề xuất có tính cần thiết và tính khả thi. Do đó, các trường mầm non trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một và các địa bàn khác có thể nghiên cứu, vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo những biện pháp này để tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ngày càng chất lượng, hiệu quả hơn. Bên cạnh việc đảm bảo mục tiêu giáo dục mầm non, hoạt động giáo dục kỹ năng sống còn góp phần thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục, cũng như việc phát triển mầm non của đất nước.
126.	Thạc sĩ	Quản lý hoạt động xây dựng môi trường học tập thân thiện cho học sinh tiểu học trên địa	Trần Thị Thu Thuận	TS.Hoàng Mai Khanh	Quản lý hoạt động xây dựng môi trường học tập thân thiện ở các trường tiểu học là một việc làm hết sức cần thiết, nhằm giúp cho hoạt động xây dựng môi trường học tập thân thiện cho học sinh tiểu học ngày càng hiệu quả.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương			Tuy nhiên, trước thực tế cách làm giữa các trường tiểu học, giữa các địa phương hiện nay tương đối khác nhau do cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh học sinh chưa hiểu rõ về hoạt động xây dựng môi trường học tập thân thiện cho học sinh tiểu học. Do vậy, việc xây dựng trường tiểu học thân thiện, học sinh tích cực cần được quan tâm nghiên cứu cả về mặt lý luận và thực tiễn là hết sức cấp thiết trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, cũng như quá trình hội nhập quốc tế.
Ngành: Lịch sử Việt Nam					
130.	Thạc sĩ	Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa tỉnh Đồng Nai (1998 – 2018)	Nguyễn Trần Kiệt	TS. Nguyễn Văn Thù	Kết quả đề tài nghiên cứu sẽ góp phần tích cực thực hiện chủ trương chính sách đúng đắn của Đảng và chính quyền các cấp về hoạt động bảo tồn di sản văn hóa, có thái độ ứng xử đúng mực đối với hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tỉnh Đồng Nai. Nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về vai trò của di sản văn hóa trong sự phát triển kinh tế - xã hội từ đó có trách nhiệm tham gia bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị của các di sản văn hóa trong đời sống xã hội nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Đồng thời huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư khai thác phát huy các giá trị di sản văn hóa phục vụ phát triển du lịch, phát triển kinh tế - xã hội, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, vùng đất con người Đồng Nai đến các vùng miền trong nước và trên thế giới.
131.	Thạc sĩ	Chuyển biến kinh tế - xã hội huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (1999 - 2019)	Nguyễn Phước Quý Truyền	PGS.TS. Nguyễn Văn Hiệp	Trong chặn đường 20 năm xây dựng và phát triển, huyện đã và đang khai thác đúng và hiệu quả những thế mạnh của địa phương, chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với yêu cầu phát triển ổn định, bền vững của tỉnh Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>Dương, đã và đang chuyển biến đời sống chính trị - văn hóa – xã hội ngày một đồng bộ với chuyển biến đời sống kinh tế. Qua đó đã khai mở và tạo dựng những nhân tố mới, làm thành những động lực ban đầu khá mạnh mẽ cho quá trình phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo của huyện Phú Giáo.</p>

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS. Nguyễn Quốc Cường